

**TOÀ PHÚC THẨM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO
TẠI ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **262/2025/HS-PT**
Ngày: 22/12/2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ PHÚC THẨM TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO TẠI ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông **Trần Đức Kiên**

Các thẩm phán: ông **Trần Quốc Cường**
 ông **Nguyễn Tấn Long**

- Thư ký phiên tòa: bà **Đặng Ngọc Gia Linh**, Thư ký Toà phúc thẩm
Tòa án nhân dân tối cao tại Đà Nẵng.

**- Đại diện Viện Công tố và Kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Đà Nẵng
tham gia phiên tòa:** bà **Phan Thị Xuân Thanh**, Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 12 năm 2025, tại điểm cầu trung tâm trụ sở Toà phúc thẩm
Tòa án nhân dân tối cao tại Đà Nẵng kết nối với điểm cầu thành phần tại trụ sở
Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai bằng
hình thức trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số 107/2025/TLPT-HS ngày 15 tháng
9 năm 2025 đối với bị cáo **Lê Kim H** về tội “*Giết người*”.

Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 91/2025/HS-
ST ngày 04 tháng 8 năm 2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Bị cáo có kháng cáo:

Lê Kim H, sinh ngày 20/10/1975 tại Phú Yên (nay là tỉnh Đắk Lắk); nơi cư
trú: **thôn P, xã H, huyện T, tỉnh Phú Yên (nay là thôn P Trong, xã H, tỉnh Đắk
Lắk)**; nghề nghiệp: làm nông; trình độ văn hoá (học vấn): 02/12; giới tính: nam;
dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông **Lê G** và bà
Nguyễn Thị T (đều đã chết); vợ **Phan Thị T1**, sinh năm 1974 và có 03 con, lớn
nhất sinh năm 1999, nhỏ nhất sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 25/4/2025, hiện đang bị tạm giam tại Trại
tạm giam số 2, **Công an tỉnh Đ**; có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo:

1. Ông **Ngô Minh T2**, Luật sư hoạt động tại **Văn phòng L**, thuộc Đoàn Luật
sư tỉnh Đ; địa chỉ: **B N, phường T, tỉnh Đắk Lắk**; có mặt.

2. Ông **Ngô Thiên P**, Luật sư hoạt động tại **Văn phòng L1**, thuộc **Đoàn Luật sư tỉnh Đ**; vắng mặt.

Ngoài ra còn có bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án nhưng không có kháng cáo, kháng nghị nên Hội đồng xét xử không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Kim H và ông **Nguyễn Ngọc P1** là công nhân tách đá Granit tại **Công ty Cổ phần V**, thuộc **thôn L, phường B, tỉnh Đắk Lắk**. Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 21/6/2024, trong lúc làm việc, **H** hỏi ông **P1** cây báy đá để ở đâu, ông **P1** chửi thề và nói **H** tìm xem để ở đâu đó. **H** đi tìm, rồi cầm cây báy đá bằng kim loại dài 48cm, rộng 04cm, dày 04mm đến đứng cạnh ông **P1** và tiếp tục làm việc. Ông **P1** ném miếng đá bìa về phía **H**, Hoàng tránh được, đứng đối diện, cầm cây báy đá chỉ vào mặt ông **P1** và nói ông **P1** ném đá lỡ trúng chân **H** thì sao. **H** thấy ông **P1** nói gì đó nhưng **H** không nghe rõ. Lúc này ông **P1** đứng hướng mặt, ểnh bụng về phía **H**, **H** cho rằng ông **P1** có thái độ, cử chỉ thách thức. **H** dùng tay trái cầm cây báy đá đánh 01 cái theo hướng ngang, từ trái qua phải trúng vào vùng mặt bên phải của ông **P1** làm ông **P1** té ngã nghiêng bên trái về phía sau, chằm trái và thái dương trái của ông **P1** đập xuống nền bê tông bất tỉnh. **H** ném cây báy đá xuống nền bê tông rồi về nhà, ông **P1** được mọi người đưa đi cấp cứu, điều trị tại **Bệnh viện đa khoa tỉnh P** và **Bệnh viện đa khoa tỉnh B**.

Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 310/KLTTCTPYPY ngày 04/8/2024 của **Trung tâm pháp y tỉnh P** (nay là tỉnh Đắk Lắk) kết luận: **Nguyễn Ngọc P1** bị đập não xuất huyết não trán hai bên thái dương phải và đỉnh trái, xuất huyết khoang dưới nhện trán đỉnh hai bên, nứt sọ trán đỉnh trái. Tỷ lệ tổn thương cơ thể của ông **P1** là 45%, do vật tày tác động.

Văn bản số 78 ngày 20/9/2024 của **Trung tâm pháp y tỉnh P** (nay là tỉnh Đắk Lắk) xác định: nếu **Nguyễn Ngọc P1** không được cấp cứu kịp thời cũng có khả năng ảnh hưởng đến tính mạng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 91/2025/HS-ST ngày 04/8/2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã quyết định: tuyên bố bị cáo **Lê Kim H** phạm tội “Giết người”.

- Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 15; khoản 3 Điều 57 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo **Lê Kim H** 11 (mười một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 25/4/2025.

Về trách nhiệm dân sự: áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự, Điều 590 Bộ luật Dân sự;

Ghi nhận sự thỏa thuận của bị cáo với bị hại. Buộc bị cáo **Lê Kim H** phải bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho bị hại **Nguyễn Ngọc P1** số

tiền 63.000.000đ, bị cáo đã bồi thường 15.000.000đ, nên còn tiếp tục bồi thường 48.000.000đ.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 19/8/2025, bị cáo **Lê Kim H** kháng cáo bản án sơ thẩm với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo với lý do mức án mà Tòa án cấp sơ thẩm tuyên là quá nặng, bị cáo chỉ nhất thời bộc phát thực hiện hành vi phạm tội chứ không cố ý, bị cáo đã bồi thường cho bị hại.

Đại diện Viện Công tố và Kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Đà Nẵng đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm về phần hình phạt, giảm cho bị cáo **Lê Kim H** một phần hình phạt.

Người bào chữa của bị cáo **Lê Kim H** trình bày quan điểm thống nhất về tội danh “Giết người” mà Tòa án cấp sơ thẩm đã quy kết đối với bị cáo và thống nhất với quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 và Điều 54 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

Ngày 19/8/2025, bị cáo **Lê Kim H** kháng cáo Bản án hình sự sơ thẩm số 91/2025/HS-ST ngày 04/8/2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt, đơn kháng cáo của bị cáo trong thời hạn quy định tại Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do vậy, Hội đồng xét xử xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2]. Xét kháng cáo của bị cáo **Lê Kim H, Hội đồng xét xử thấy rằng:**

[2.1]. Bị cáo thừa nhận hành vi và tội danh như Tòa án cấp sơ thẩm xét xử là đúng người, đúng tội. Lời khai nhận tội của bị cáo **Lê Kim H** trong quá trình điều tra và tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định: khoảng 06 giờ 30 phút ngày 21/6/2024, tại **thôn L, phường B, tỉnh Đắk Lắk**, chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhặt trong lúc làm công nhân tách đá **G1**, **Lê Kim H** đã dùng cây búa đá bằng kim loại dài 48cm, rộng 04cm, dày 04mm đánh mạnh 01 nhát vào vùng mặt là vùng trọng yếu trên cơ thể của **Nguyễn Ngọc P1**, làm ông **P1** té ngã đập đầu xuống nền bê tông, gây dập não, xuất huyết não trán hai bên thái dương phải và đỉnh trái, xuất huyết khoang dưới nhện trán đỉnh hai bên, nứt sọ trán đỉnh trái. Ông **P1** được đưa đi cấp cứu kịp thời, nên không nguy hiểm đến tính mạng nhưng bị tổn thương cơ thể tỷ lệ 45%.

Lê Kim H nhận thức được hành vi dùng hung khí nguy hiểm là cây búa đá bằng kim loại đánh mạnh vào vùng mặt bị hại có thể gây chết người nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện; giữa bị cáo và ông P1 là mâu thuẫn nhỏ nhất, vì cho rằng bị hại có thái độ thách thức mà bị cáo đã dùng hung khí nguy hiểm đánh bị hại, điều này thể hiện tính chất cón đồ của bị cáo. Với hành vi và hậu quả nêu trên, Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk kết tội Lê Kim H “*Giết người*” với tình tiết định khung “*Có tính chất côn đồ*” theo điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2.2]. Hành vi của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng của người khác một cách trái pháp luật, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an tại địa phương nên cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đảm bảo cải tạo, giáo dục bị cáo cũng như răn đe, phòng ngừa chung.

[2.3]. Bị cáo phạm tội xuất phát từ hành vi không đúng mực của bị hại; sau khi phạm tội, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã khắc phục, bồi thường cho bị hại số tiền 15.000.000 đồng, hậu quả chết người chưa xảy ra. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét áp dụng cho bị cáo khi lượng hình là có căn cứ.

[2.4]. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo Lê Kim H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và cung cấp tài liệu, chứng cứ thể hiện sau khi xử sơ thẩm, bị cáo tiếp tục tác động gia đình bồi thường số tiền còn lại là 48.000.000đ cho bị hại ông Nguyễn Ngọc P1; bị hại đã nhận khoản tiền này, đồng thời xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Lê Kim H1 ghi trong Giấy biên nhận nhận tiền ngày 08/8/2025; bị cáo nộp khoản tiền án phí dân sự và hình sự sơ thẩm. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử áp dụng để chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

[3]. Án phí hình sự phúc thẩm: do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo Lê Kim H không phải chịu.

[4]. Các phần quyết định khác còn lại của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị, Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Kim H; sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 91/2025/HS-ST ngày 04/8/2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk về hình phạt đối với bị cáo.

2. Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15; khoản 3 Điều 57 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo **Lê Kim H** 10 (mười) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “*Giết người*”, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giam, ngày 25/4/2025.

3. Về án phí: căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm án phí, lệ phí Tòa án;

Bị cáo **Lê Kim H** không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao - Vụ GDKT I;
- Viện CT&KSXXPT tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk;
- Cơ quan CSĐT, Phòng HSNV-CA tỉnh Đắk Lắk;
- Cơ quan CSTHAHS-CA tỉnh Đắk Lắk;
- Trại tạm giam số 2-Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo (qua Trại tạm giam);
- Lưu: HSVA; LT; phòng HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Đức Kiên